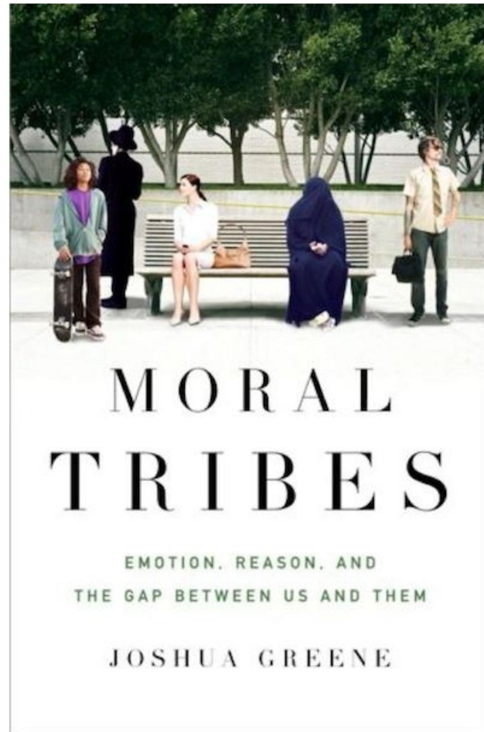
Kinh tế và Dự báo Online
CƠ QUAN CỦA BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

# Ngẫm về hai tấn bi kịch lớn

17:47 | 28/07/2021

**Cuốn "Moral Tribes: Emotion, Reason and the Gap between Us and Them" suy ngẫm về hai tấn bi kịch lớn. Bi kịch về tài sản công và bi kịch về đạo đức lẽ thường.**




Trong cuốn sách *"Moral Tribes: Emotion, Reason, and the Gap between Us and Them"* được xuất bản năm 2013, tác giả Joshua Greene có suy ngẫm về hai tấn bi kịch lớn [1]. Đầu tiên là Bi kịch về tài sản công (***the tragedy of the commons***), một vấn đề được nghiên cứu kỹ lưỡng trong các tài liệu về lý thuyết trò chơi và tâm lý học. Một cách ngắn gọn, nếu mọi người đều mưu cầu lợi ích cá nhân, không vì lợi ích chung thì tài nguyên chung sẽ bị sử dụng tới cạn kiệt. Nói một cách khác, đây là vấn đề thuộc xung đột lợi ích giữa "Tôi và Chúng ta" (***Me vs Us***).

Bi kịch thứ hai được Joshua Greene nhấn mạnh là Bi kịch về đạo đức lẽ thường (***the tragedy of the commonsense morality***). Khái niệm này được chính Joshua Greene nêu ra và nó liên quan tới sự hợp tác giữa các nhóm, hay là giữa "Chúng ta và Họ" (***Us vs Them***).

Cuốn sách ***Moral Tribes*** lập luận rằng, quá trình tiến hoá đã trang bị cho con người công cụ trí tuệ (cảm xúc, khả năng phân biệt người phe mình và người ngoài...), để xử lý vấn đề "Tôi và Chúng ta". Tuy nhiên, sự tiến hóa đã không trang bị cho chúng ta một nguồn lực tương tự để giải quyết sự xung đột giữa các nhóm khi họ thường có những chuẩn mực về đạo đức, hiểu biết và giá trị thiêng liêng khác nhau. Dựa vào khoa học thực nghiệm về cách mà con người hình thành trực giác đạo đức và từ đó đưa ra những đánh giá về mặt luân lý, Joshua Green cho rằng, chúng ta cần dựa vào "Chủ nghĩa thực dụng sâu" (***deep pragmatism***) để giải quyết vấn đề này. Chủ nghĩa thực dụng sâu là một dạng của chủ nghĩa vị lợi phổ quát (***universal utilitarianism***), trong đó, con người cần đưa ra quyết định đạo đức, nhằm tối đa hoá hạnh phúc cho tất cả mọi người và mọi người đều có quyền mưu cầu công bằng về hạnh phúc.

Trong ***Moral Tribes***, Joshua Greene đã quá nhấn mạnh vào 3 điều: vai trò của tiến hoá sinh học, vai trò của nhóm và vai trò của các lĩnh vực khoa học thực nghiệm mới về trí óc (như khoa học thần kinh hay khoa học nhận thức, lý thuyết trò chơi, kinh tế học) trong quá trình đàm phám về các giá trị đạo đức.

> "Cuốn Moral Tribes lập luận rằng, quá trình tiến hoá đã trang bị cho con người công cụ trí tuệ (cảm xúc, khả năng phân biệt người phe mình và người ngoài...), để xử lý vấn đề "Tôi và Chúng ta"."

Khi nhắc đến việc tiến hoá sinh học, câu hỏi: ***"Liệu nhóm hay cá nhân mới là đơn vị cơ bản của tiến hoá?"*** thường bị được đặt ra mỗi khi thảo luận các vấn về về nhóm (bạn đọc có thể xem Chương 10 cuốn sách "***Behave***" của tác giả Robert Sapolsky, xuất bản năm 2017 [2]). Dù bằng chứng khoa học và sự chặt chẽ logic trong lý thuyết rơi vào bên nào, tâm trí của cá nhân là nơi quá trình đàm phán các giá trị đạo đức xảy ra. Do đó, điều gì đã xảy ra trong tâm trí họ khi tiếp xúc với những người từ các nền văn hoá khác, khi cần quyết định, họ có hành xử theo bản lề văn hoá của họ hay tuỳ theo văn hoá của đối phương? Trong trường hợp này, mỗi người không có gì khác ngoại trừ chính những công cụ đạo đức mà quá trình tiến hoá đã trang bị (lí trí, sự suy tính, sự cảm thông ...) để giải quyết Bi kịch của Tài sản công (Tôi và Chúng ta). Vì vậy, khẳng định của Green rằng, sự tiến hoá chưa giúp chúng ta chuẩn bị cho vấn đề "Chúng ta và Họ" chưa thật sự chuẩn xác.

Xuyên suốt trong quá trình lịch sử, con người đã và đang tiếp thu, hoà trộn rất nhiều giá trị sống, đồng thời cũng tạo ra những hệ thống giá trị mới. Quá trình này đang được áp dụng rộng rãi ở trong phạm trù nghiên cứu văn hoá và quản lý [3-5]. Có lẽ, cuộc tranh luận về đánh giá đạo đức và nhận thức trực giác được hình thành như thế nào có thể hưởng lợi từ sự phát triển mới đây về các khái niệm như "Cộng tính văn hoá" (***Cultural addivity***) và "Cơ chế nạp xả" ***Mindsponge*** [3-5]. Phần nào đó, có thể tác giả đã quá lạc quan về khả năng giải đáp tất cả các vấn đề đạo đức của các phương pháp thực nghiệm trong nghiên cứu tâm trí. Tất nhiên, dữ liệu "cứng" về não bộ và sinh học đã cho chúng ta biết rất nhiều về trí tuệ con người; nhưng, nếu thiếu đi sự xem xét về sắc thái văn hoá trong các nghiên cứu, ta có thể đặt câu hỏi rằng, liệu dữ liệu cứng có thật sự "cứng" hay không?

Trong một bài báo vào năm 2007 trên Tạp chí ***Science***, Scott Atran, Robert Axelrod và Richard Davis đã biện luận cho tầm quan trọng của việc công nhận giá trị thiêng liêng của đối phương bằng cách nhượng bộ có tính biểu tượng (***symbolic concessions***) ở trong việc giải quyết mâu thuẫn [6]. Có lẽ, khi viết sách, Joshua Green chỉ nghĩ về những dạng xung đột liên quan đến giá trị thiêng liêng như thế này. Tuy nhiên, những mâu thuẫn này đều ở phía cực của mâu thuẫn văn hoá. Ngày nay, ở trong thế giới hội nhập toàn cầu, mỗi ngày, vô số những xung đột văn hoá cấp thấp hơn xảy ra và được giải quyết trong cả thế giới thực và thế giới kỹ thuật số. Có lẽ, những đàm phán giá trị đạo đức hàng ngày này cần được nghiên cứu sâu rộng hơn để có thể áp dụng trong đời sống hàng ngày. Ví dụ, nghiên cứu về cộng tính văn hóa - sự tương tác giữa các giá trị đạo đức của Tam Giáo (Phật, Nho và Đạo) cho thấy bằng chứng về khả năng dung nạp những

giá trị khá tương khắc trong một hệ thống văn hóa nhất định [4].

Chủ đề nghiên cứu trên có thể tóm gọn thành "nghiên cứu về sự chiến thắng của đạo đức lẽ thường (***the triumph of commonsense morality***) quan trọng không kém việc hiểu rõ bi kịch của nó". Chủ đề nghiên cứu trên có tiềm năng sản xuất những kết quả đa dạng và sống động như "Bi kịch của sai lầm (a tragedy of errors)" [7] hay "củng cố cơ chế tự sửa lỗi (***reinforcing self-correction mechanism***)" [8]. Cuối cùng, những đề tài này, kết hợp với diễn ngôn về đạo đức của Joshua Green, có khả năng sẽ ủng hộ quan điểm Alberts và cộng sự về khoa học và giá trị của nó trong quá trình phát triển phục vụ loài người [9].

*Trích dẫn*

1. Greene, J. D. (2013). Moral tribes: Emotion, reason, and the gap between us and them. Penguin, New York.

2. Sapolsky, R. M. (2017). Behave: The biology of humans at our best and worst. Penguin, New York.

3. Vuong, Q. H., et al. (2020). On how religions could accidentally incite lies and violence: Folktales as a cultural transmitter. Palgrave Communications, 6(1), 82.

4. Vuong, Q. H., et al. (2018). Cultural additivity: behavioural insights from the interaction of Confucianism, Buddhism and Taoism in folktales. Palgrave Communications, 4(1), 143.

5. Vuong, Q. H. (2016) Global mindset as the integration of emerging socio-cultural values through mindsponge processes: A transition economy perspective. In J. Kuada (ed.) Global Mindsets: Exploration and Perspectives (pp. 109-126). Routledge, UK.

6. Atran, S., Axelrod, R., & Davis, R. (2007). Sacred barriers to conflict resolution. Science, 317, 1039-1040.

7. Allison, D. B., Brown, A. W., George, B. J., & Kaiser, K. A. (2016). Reproducibility: A tragedy of errors. Nature, 530(7588), 27-29.

8. Vuong, Q. H. (2020). Reform retractions to make them more transparent. Nature, 582(7811), 149.

9. Alberts, B., Cicerone, R. J., Fienberg, S. E., et al. (2015). Self-correction in science at work. Science, 348(6242), 1420-1422.

**Hồ Mạnh Tùng, Viện triết học, Viện Hàn lâm KHXH Việt Nam**

và Trung tâm Nghiên cứu Xã hội Liên ngành ISR, Trường đại học Phenikaa

**Nguyễn Thành Long,**

Ritsumeikan Asia Pacific University

URL: https://kinhtevadubao.vn/ngam-ve-hai-tan-bi-kich-lon-18556.html